

Số: 141 /BC-SGTVT

Bình Định, ngày 17 tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO** **Công tác cải cách hành chính năm 2021**

Theo Văn bản số 352/SNV-CCHCVTLT ngày 05/3/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ năm 2021, Sở Giao thông vận tải (GTVT) báo cáo công tác CCHC năm 2021 theo các nội dung sau:

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

#### **1. Về Kế hoạch CCHC**

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại các bộ, ngành, địa phương và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 05/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính tỉnh Bình Định, Sở GTVT đã ban hành Quyết định số 701/QĐ-SGTVT ngày 30/12/2020 về Kế hoạch CCHC năm 2021 của Sở.

Theo đó, tổng số nhiệm vụ của Sở GTVT được ban hành kèm theo Kế hoạch là 26 nhiệm vụ. Tất cả các nhiệm vụ được phân bổ chia đều theo từng tháng, quý và xuyên suốt cả năm. Theo thống kê đến thời điểm hiện tại, tất cả 26 nhiệm vụ được Sở GTVT thực hiện nghiêm túc và hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

#### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (TTHC); Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch CCHC tỉnh Bình Định năm 2021 đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/09/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị

quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về CCHC, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) giai đoạn 2020 - 2025, Sở GTVT đang dự thảo xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn 2020 - 2025 của Sở, dự kiến lấy ý kiến góp ý của các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và ban hành trong tháng 12/2021.

Triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại các văn bản: Văn bản số 4334/UBND-KSTT ngày 20/07/2021 về việc nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh; Văn bản 6633/UBND-KSTT ngày 20/10/2021 về việc rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế liên quan đến kết quả Chỉ số Par Index và Chỉ số SIPAS năm 2021 của tỉnh. Sở GTVT rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo Văn bản số 1217/SGTVT-VP ngày 18/08/2021 về việc tình hình thực hiện nâng cao Chỉ số CCHC và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh tại Sở GTVT và Báo cáo số 109/BC-SGTVT ngày 12/11/2021 về việc rà soát, khắc phục tồn tại liên quan đến các chỉ số Par index và SIPAS năm 2021 của tỉnh.

Trong các cuộc họp giao ban hàng tháng (đều có Thông báo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Sở), một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong đó có công tác CCHC được lãnh đạo Sở chỉ đạo quyết liệt, quán triệt đến từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc phải thực hiện nghiêm túc công tác CCHC. Đồng thời, tại các cuộc họp của Phòng, Chi bộ đều có đánh giá, triển khai nhiệm vụ công tác CCHC đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động được biết và thực hiện nghiêm túc.

Nhằm động viên, khuyến khích công chức, viên chức trong công tác thi đua khen thưởng gắn với nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính, hàng năm, Sở GTVT đều có bình xét, khen thưởng vào cuối năm đối với công chức, viên chức thực hiện tốt công tác CCHC tại từng cơ quan, đơn vị (lồng ghép vào đánh giá cuối năm).

### **3. Về kiểm tra CCHC**

Thực hiện Quyết định số 701/QĐ-SGTVT ngày 30/12/2020 của Sở GTVT về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021; Giám đốc Sở GTVT đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-SGTVT ngày 09/02/2021 về kiểm tra công tác CCHC chính năm 2021.

Ngày 22/10/2021, Sở GTVT ban hành Quyết định số 600/QĐ-SGTVT về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2021 tại các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở GTVT. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh, Tổ kiểm tra CCHC Sở GTVT đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2021 tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gồm: kiểm tra trực tiếp tại Ban Quản lý bảo trì đường bộ ngày 05/11/2021; kiểm tra thông qua Báo cáo tự kiểm tra thực hiện công tác kiểm tra CCHC của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải và Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ ngày 10/11/2021. Ngày

12/11/2021 Tổ kiểm tra CCHC tổng hợp và ra Thông báo kết quả kiểm tra đến các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện khắc phục những tồn tại của đơn vị qua kiểm tra và báo cáo kết quả khắc phục về Tổ kiểm tra CCHC.

#### **4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

Sở GTVT đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-SGTVT ngày 09/02/2021 về tuyên truyền CCHC năm 2021: nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức, người lao động Sở; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận và hiểu rõ được ý nghĩa, lợi ích của CCHC.

Thực hiện Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2203/UBND-KSTT ngày 07/4/2020 về việc đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến; số 3102/UBND-KSTT ngày 31/5/2021 về tăng cường hỗ trợ tổ chức, công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; số 4816/UBND-KSTT ngày 06/8/2021 về việc tổ chức hoạt động tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo an toàn trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 và Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định; Sở GTVT ban hành các Thông báo: số 11/TB-SGTVT ngày 18/01/2021 về việc khuyến khích đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GTVT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Bộ GTVT; số 72/TB-SGTVT ngày 01/07/2021 về việc hướng dẫn tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia cho tổ chức, công dân; số 105/TB-SGTVT ngày 20/7/2021 về việc khuyến khích nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 4 và đăng ký nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích; số 139/TB-SGTVT ngày 12/8/2021 về việc khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và Dịch vụ Bru chính công ích để giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GTVT.

Các hình thức tuyên truyền CCHC đa dạng, phong phú như: trên Trang thông tin điện tử của Sở; phối hợp với Bru điện tỉnh tuyên truyền tại các burocục trên địa bàn tỉnh; thông qua Hội nghị công chức, viên chức và người lao động, lồng ghép trong các cuộc họp giao ban của Sở, các cuộc họp chi bộ, phòng.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật**

Các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Trung ương và địa phương được cập nhật thường xuyên tại Sở, quán triệt và tổ chức thực hiện đến các phòng, đơn vị trực thuộc theo đúng quy định hiện hành.

Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc thường xuyên cập nhật, rà soát

các VBQPPL thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở. Hiện tại, qua quá trình rà soát, áp dụng thực hiện các VBQPPL trong công tác quản lý nhà nước, Sở GTVT chưa thấy các bất cập và vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước. Tuy nhiên, lãnh đạo Sở chỉ đạo tiếp tục thường xuyên cập nhật, rà soát các bất cập trong việc thực hiện các VBQPPL, tham mưu, đề xuất HĐND, UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Theo Văn bản số 20/VPUBND-KSTT ngày 15/01/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về đăng ký danh mục TTHC thực hiện rà soát, đánh giá năm 2021; Sở GTVT đăng ký danh mục TTHC thực hiện rà soát, đánh giá và xây dựng phương án đơn giản năm 2021 đối với 01 TTHC là: Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp.

Ngày 29/01/2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; theo đó, Sở GTVT rà soát, đánh giá và xây dựng phương án đơn giản hóa đối với 01 TTHC và tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành. Ngày 13/8/2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3395/QĐ-UBND thông qua phương án đơn giản hoá TTHC trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GTVT đối với TTHC “Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp”.

Thực hiện Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định; Sở GTVT đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo các Quyết định: số 428/QĐ-UBND ngày 03/02/2021, số 889/QĐ-UBND ngày 16/3/2021, số 1183/QĐ-UBND ngày 06/4/2021, số 1934/QĐ-UBND ngày 12/5/2021, số 1962/QĐ-UBND ngày 13/5/2021, số 1963/QĐ-UBND ngày 13/5/2021, , số 2661/QĐ-UBND ngày 25/6/2021, số 2663/QĐ-UBND ngày 25/6/2021, số 3393/QĐ-UBND ngày 13/8/2021, số 3528/QĐ-UBND ngày 25/8/2021, số 3545/QĐ-UBND ngày 25/8/2021, số 3593/QĐ-UBND ngày 30/8/2021, số 3694/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 và số 3695/QĐ-UBND ngày 06/9/2021.

Thực hiện đăng ký Danh mục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đảm bảo chỉ tiêu: “Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số thủ tục hành chính đạt tối thiểu 50% tại mỗi cơ quan, đơn vị” và được UBND tỉnh Công bố tại Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 28/9/2021. Hiện tại, Sở GTVT thực hiện giải quyết 83 TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở, trong đó: có 12 TTHC mức độ 3 và 48 TTHC mức độ 4. Thường xuyên rà soát và phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện cập nhật đồng bộ các TTHC trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở theo các hướng dẫn và các văn bản khác liên quan đến công tác CCHC và kiểm soát TTHC đảm bảo đầy đủ và kịp thời các thông tin về TTHC.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Về rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

Thực hiện Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định; Sở GTVT đã tổ chức lấy ý kiến của các sở, ban, ngành đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GTVT tỉnh Bình Định theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quy trình, trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành đối với dự thảo quyết định, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định.

Sở GTVT thực hiện cơ cấu tổ chức phù hợp, đúng theo quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ.

Chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về biên chế, tổ chức bộ máy được Sở thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

Tiếp tục tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức trong toàn Sở. Đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc của Sở GTVT và thực hiện nghiêm túc quy chế công tác đã ban hành, tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các phòng, ban và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trong giải quyết công việc.

Về tổ chức bộ máy:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo
1. Số phòng thuộc Sở	05	05
2. Số đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	03	03

b) Về thực hiện phân cấp, quản lý

Sở GTVT thực hiện nghiêm các Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: số 60/2016/QĐ-UBND ngày 25/11/2016 ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Định, số 02/2018/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 ban hành quy định về quản lý, bảo trì đường bộ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và số 46/2018/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo

Quyết định số 60/2016/QĐ-UBND ngày 25/11/2016 của UBND tỉnh về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 69/2020/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Sở GTVT quản lý các tuyến đường tỉnh và các tuyến đường khác do UBND tỉnh giao; cấp giấy phép đối với các công trình thiết yếu trên hệ thống đường tỉnh và các tuyến đường khác do UBND tỉnh giao (Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/11/2020)

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức**

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Về quản lý biên chế

Tổng số biên chế, lao động được giao			Tổng số biên chế, lao động hiện có		
Biên chế hành chính		Biên chế sự nghiệp	Biên chế hành chính		Biên chế sự nghiệp
Biên chế	Hợp đồng lao động		Biên chế	Hợp đồng lao động	
57	05	0	53	05	0

- Thực hiện các quy định quản lý công chức, viên chức

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo (số lượng)				
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng
<b>Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở và tương đương</b>						
Bổ nhiệm mới	05			01	02	03
Bổ nhiệm lại						
Luân chuyển						
Từ chức						
Miễn nhiệm						
Kỷ luật						
<b>Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng</b>						
Công chức	07					
Viên chức						

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Sở GTVT đã lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021, giai đoạn 2021-2025 theo Văn bản số 141/SGTVT-VP ngày 02/02/2021. Kế hoạch số 19/KH-SGTVT ngày 11/6/2021 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 21/KH-SGTVT ngày 30/6/2021 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Sở GTVT năm 2021.

Theo Kế hoạch của Sở GTVT và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của Sở Nội vụ trong năm 2021, về cơ bản Sở GTVT đều cử đúng đối tượng để đi đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm được phê duyệt.

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo				
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng
<b>1. Số lượt công chức hành chính</b>						
Đào tạo từ trình độ thạc sỹ trở lên						
Đào tạo trình độ đại học						
Đào tạo ngắn hạn						
Lớp bồi dưỡng, tập huấn	50	01	01	05	07	14
<b>2. Viên chức sự nghiệp</b>						
Đào tạo từ trình độ thạc sỹ trở lên						
Đào tạo trình độ đại học						
Đào tạo ngắn hạn						
Lớp bồi dưỡng, tập huấn	17	03	15	-	-	18

**5. Cải cách tài chính công**

Sở GTVT đã tổ chức triển khai thực hiện theo các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, đã góp phần có hiệu quả đối với công tác cải cách tài chính công tại cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Hàng năm, Sở GTVT thực hiện báo cáo về tự chủ kinh phí theo quy định (Báo cáo tình hình thực hiện tự chủ kinh phí năm 2020 của Sở GTVT theo Văn bản số 192/SGTVT-KHTC ngày 22/02/2021).

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan Sở GTVT theo Quyết định số 209/QĐ-SGTVT ngày 19/4/2021 và các Quy chế quản lý, sử dụng các loại phí, lệ phí như: Quyết định số 198/QĐ-SGTVT ngày 15/4/2021 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng phí sát hạch lái xe; Quyết định số 208/QĐ-SGTVT ngày 19/4/2021 ban hành Quy chế quản lý sử dụng phí thẩm định dự án, thiết kế - dự toán công trình giao thông do Sở GTVT thực hiện; Quyết định số 210/QĐ-SGTVT ngày 19/4/2021 ban hành Quy chế quản lý sử dụng chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu các công trình giao thông do Sở GTVT làm chủ đầu tư.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, tiết kiệm chi phí nhằm tăng thu nhập cho công chức và người lao động; công khai việc quản lý, sử dụng biên chế, đào tạo, bồi dưỡng công chức, tổ chức phong trào thi đua... để công chức và người lao động biết, tham gia giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP và 117/2013/NĐ-CP		Thực hiện Nghị định số: 141/2016/NĐ-CP	
Đã thực hiện	Tổng số cơ quan hành chính	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Đã thực hiện
01	01	03	03

## 6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Sở GTVT đã ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 theo Kế hoạch số 07/KH-SGTVT ngày 09/02/2021.

Tình hình triển khai ứng dụng CNTT trong năm 2021 tại cơ quan Sở GTVT đạt hiệu quả cao: Tất cả các văn bản đi, đến đều qua Văn phòng điện tử (Idesk), 100% văn bản đi được ký số và gửi qua trực liên thông (*trừ trường hợp các đơn vị không sử dụng hệ thống văn phòng điện tử và văn bản Mật*).

Sở GTVT phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và khả năng truy cập trên các ứng dụng thông minh.

Thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021, Sở GTVT lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Sở theo Văn bản số 1762/SGTVT-VP ngày 08/11/2021 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ hệ thống thông tin. Qua thẩm định, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Văn bản số 1267/STTTT-BCVT&CNTT ngày 10/11/2021 về ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin, theo đó cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Sở GTVT đủ điều kiện để phê duyệt theo cấp độ 2. Ngày 10/11/2021 Giám đốc Sở GTVT ban hành Quyết định số 642/QĐ-SGTVT về việc phê duyệt cấp độ Hệ thống thông tin nội bộ của Sở GTVT tỉnh Bình Định.



Sở GTVT nâng cấp phòng họp trực tuyến để đáp ứng kịp thời dự các cuộc họp trực tuyến của Bộ GTVT, Tổng cục đường bộ Việt Nam về công tác vận tải gắn với nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 và đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, tình hình thực hiện công tác giải ngân.

- Tình hình triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>
1	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	<i>Thủ tục</i>	12
2	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	<i>Thủ tục</i>	48
3	Tổng số TTHC mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến	<i>Thủ tục</i>	6
4	Tổng số TTHC mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến	<i>Thủ tục</i>	19
5	Số hồ sơ TTHC mức độ 3 được tiếp nhận trong năm 2021 ( <i>cả hình thức trực tuyến và truyền thống</i> )	<i>Hồ sơ</i>	8.387
5.1	Trong đó: Số hồ sơ TTHC mức độ 3 được tiếp nhận hình thức trực tuyến	<i>Hồ sơ</i>	3.222
5.2	Số hồ sơ TTHC mức độ 3 được xử lý/giải quyết trực tuyến	<i>Hồ sơ</i>	3.200
6	Số hồ sơ TTHC mức độ 4 được tiếp nhận trong năm 2021 ( <i>cả hình thức trực tuyến và truyền thống</i> )	<i>Hồ sơ</i>	850
6.1	Trong đó: Số hồ sơ TTHC mức độ 4 được tiếp nhận hình thức trực tuyến	<i>Hồ sơ</i>	246
6.2	Số hồ sơ TTHC mức độ 4 được xử lý/giải quyết trực tuyến	<i>Hồ sơ</i>	241

b) Tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Sở GTVT đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở GTVT theo Quyết định số 647/QĐ-SGTVT ngày 18/12/2019 với 58 TTHC được áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (các TTHC cùng loại được gộp chung thành 01 TTHC áp dụng theo tiêu chuẩn).

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy trình giải quyết TTHC hiện hành để phù hợp với Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 đang áp dụng tại Sở.

### **III. BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG TỒN TẠI THEO THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA CCHC NĂM 2021 TẠI SỞ GTVT**

Theo Thông báo số 2255/TB-SNV ngày 07/12/2021 của Sở Nội vụ về kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 tại cơ quan Sở GTVT, Sở GTVT triển khai thực hiện rà soát, khắc phục những tồn tại trong công tác CCHC năm 2021 như sau:

- Qua kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 tại Sở GTVT của Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính tỉnh, Sở GTVT ban hành Văn bản số 1931/SGTVT-VP ngày 03/12/2021 về việc thực hiện lập hồ sơ trên Văn phòng điện tử và nộp hồ sơ điện tử vào lưu trữ cơ quan, đồng thời trong cuộc họp giao ban đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 11/2021 và triển khai nhiệm vụ công tác chủ yếu tháng 12/2021 lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo, quát triệt đến các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện nghiêm việc lập hồ sơ trên Văn phòng điện tử và thường xuyên thực hiện rà soát, khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC.

- Sở GTVT tiếp tục phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, công dân nộp hồ sơ thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Cổng dịch vụ công Quốc gia và dịch vụ Bru chính công ích; đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, từ đó nộp hồ sơ thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng ứng dụng trên điện thoại di động, máy tính và hướng dẫn thanh toán phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến.

- Ngày 15/12/2021 Sở GTVT ban hành Văn bản số 2009/SGTVT-VP về việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến chỉ số cải cách hành chính năm 2021, trong đó yêu cầu các công chức, viên chức Sở GTVT thực hiện nghiêm các nhiệm vụ đề ra để thực hiện hoàn thành các ý kiến chỉ đạo theo các Văn số 6731/UBND-KSTT ngày 25/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc rà soát, hoàn thành một số chỉ tiêu, nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao liên quan đến các chỉ số cải cách hành chính năm 2021 và Văn bản số 731/VPUBND-KSTT ngày 10/12/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến chỉ số cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh năm 2021.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác CCHC thực hiện tại Sở GTVT trong thời gian qua đạt hiệu quả, các TTHC được thực hiện theo đúng quy định hiện hành, được niềm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở GTVT, tạo điều kiện tốt nhất cho

tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác khi có nhu cầu. Công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC chính đáp ứng được nhu cầu công việc, trình độ chuyên môn và tinh thần thái độ phục vụ Nhân dân, ý thức kỷ luật cao của công chức, viên chức.

#### **V. NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2022**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC tại cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Triển khai thực hiện công tác rà soát thủ tục hành chính tại Sở GTVT.

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích tổ chức, công dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và Dịch vụ Bưu chính công ích để giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở, thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

#### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị Sở Nội vụ phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tổ chức tập huấn về việc tạo lập hồ sơ công việc trên Văn phòng điện tử (Idesk) để công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh hiểu rõ và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư nhằm nâng cao Chỉ số CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị cũng như của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2021 của Sở GTVT, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đvsn trực thuộc Sở;
- Trang web Sở;
- Lưu: VT, VP Sở.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Anh Tuấn**

**Phụ lục**  
**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021**  
**TẠI SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*(Kèm theo Báo cáo số 141/BC-SGTVT ngày 17/12/2021 của Sở Giao thông vận tải)*

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>1.</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>			
1.1.	Kế hoạch CCHC			
1.1.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	26	
1.1.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	26	Đã ban hành các Kế hoạch, Quyết định
1.1.3.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	14	Lồng ghép vào các Thông báo chỉ đạo của Giám đốc Sở tại các cuộc họp giao ban hàng tháng
1.2.	Kiểm tra CCHC			
1.2.1.	Số sở, ngành đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	03	Kiểm tra CCHC các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở
1.2.2.	Số UBND cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
1.2.3.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	02	
1.2.4.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	02	
1.3.	Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao			
1.3.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ		

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.3.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
1.3.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
1.4.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
1.4.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng		
1.4.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2		
1.5.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1		
<b>2.</b>	<b>Cải cách thể chế</b>			
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản		Tiếp tục rà soát các VBQPPL do HDND, UBND tỉnh ban hành thuộc chức năng quản lý của Sở GTVT để kiến nghị sửa đổi, bổ sung theo quy định
2.2.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản		
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản		
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản		
2.5.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		
<b>3.</b>	<b>Cải cách TTHC</b>			
3.1.	Thống kê TTHC			
3.1.1.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	15	
3.1.2.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	11	Trong đó: 04 TTHC được chuẩn hóa; 07 TTHC được sửa đổi,

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
				bổ sung.
3.1.3.	Tổng số TTHC đang có hiệu lực	Thủ tục	83	
Trong đó	Số TTHC cấp tỉnh:	Thủ tục	83	
	Số TTHC cấp huyện:	Thủ tục		
	Số TTHC cấp xã:	Thủ tục		
3.2.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.2.1.	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	81	
3.2.2.	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	59	
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.3.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	05	
3.3.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục		
3.3.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100	
3.3.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%		
3.4.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.4.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
3.4.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%		
3.4.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%		
3.4.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn (ở cả 3 cấp).	%		
3.4.5.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn (ở cả 3 cấp).	%		

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.5.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.5.1.	Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC	Thủ tục	83	
3.5.2.	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục	60	
3.5.3.	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến.	Thủ tục	29	
<b>4.</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>			
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
4.1.1.	Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	Cơ quan, đơn vị	01	
4.1.2.	Số ban quản lý trực thuộc UBND cấp tỉnh	Cơ quan, đơn vị		
4.1.3.	Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập	Cơ quan, đơn vị		
4.1.4.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Cơ quan, đơn vị		
Trong đó	<i>Số ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị	03	
	<i>Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015</i>	%		
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
4.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	57	
4.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	53	
4.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	05	
4.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
4.2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%		
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	lập			
4.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người		
4.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người		
4.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
4.3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%		
<b>5.</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>			
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
5.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	01	
5.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	01	
5.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
5.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
5.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người		
5.2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
5.2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người		
5.2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người		
5.2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
5.3.1.	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0		



STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.3.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	01	Phó Giám đốc Sở
5.3.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	03	- Trưởng phòng Quản lý vận tải - Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính - Phó Giám đốc Ban Quản lý bảo trì đường bộ
5.3.4.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND huyện được bổ nhiệm mới	Người		
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).			
5.4.1.	Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người		
5.4.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người		
5.4.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người		
5.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người		
<b>6.</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>			
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	03	
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		
<b>7.</b>	<b>Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử</b>			
7.1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
7.2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2		
7.3.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
7.4.	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã được cấp chứng thư số.			
7.5.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2		
7.6.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
7.6.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
Trong đó	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%	100	
	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%		
	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.	%		
7.6.2.	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Văn bản	3.535	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo năm 2021)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	100	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	5	
7.7.	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
7.7.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
7.7.2.	Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%		
7.7.3.	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%		
7.8.	Dịch vụ công trực tuyến			
7.8.1.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	12	
7.8.2.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	48	
7.8.3.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%	100	Tiếp nhận 3.222 hồ sơ, giải quyết 3200 hồ sơ, trả lại 22 hồ sơ không đạt yêu cầu
7.8.4.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%	100	Tiếp nhận 246 hồ sơ, giải quyết 241 hồ sơ, trả lại 05 hồ sơ không đạt yêu cầu